

Bản án số: 28/2017/HSST
Ngày 08 tháng 11 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Lê Xuân Tuyên**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Lê Quang Tùng**
 2. Ông Lang Đức Huy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà ông Trần Đình Tú – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa bà Hà Thị Hồng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017, tại Nhà văn hóa trung tâm, xã Tân Thành, huyện Thường Xuân, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST ngày 12/10/2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã T, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị K; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ từ ngày 13/9/2017 đến 19/9/2017 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (Có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 13/9/2017 Công an huyện Thường Xuân phối hợp với Công an xã T bắt quả tang Nguyễn Văn H đang bán ma túy cho Bùi Tuấn A, sinh năm 1996; Trú tại: Thôn H, xã T và Hà Văn T, sinh năm 2000; Trú tại: Thôn L, xã T, huyện Thường Xuân. Thu giữ trên người Nguyễn Văn H 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) 02 túi ni lông bên trong có chất màu trắng dạng tinh thể trong túi quần, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng; Thu trên người Bùi Tuấn A 01 gói nhỏ bên trong chứa chất màu

trắng dạng tinh thể đá và thu trên người Hà Văn T 01 chiếc điện thoại ITel, các đối tượng khai chất màu trắng dạng tinh thể đá là ma túy.

Quá trình điều tra Bùi Tuấn A và Hà Văn T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 13/9/2017 Bùi Tuấn A và Hà Văn T rủ nhau góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, khi đi đến khu vực Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thường Xuân thì Hà Văn T gọi điện cho Nguyễn Văn H hỏi “ *Anh còn ma túy không để em cái 5* ” (nghĩa là gói giá trị 500.000đ), H đồng ý, Bùi Tuấn A và Hà Văn T đi xe máy đến quán cắt tóc của Nguyễn Văn H ở thôn T, xã T, huyện Thường Xuân để gặp H, Khi đến nơi Bùi Tuấn A góp 100.000đ, Hà Văn T góp 300.000đ đưa cho Nguyễn Văn H, H nhận tiền để vào túi quần và đưa cho Tuấn A 01 gói ma túy đá thì bị Công an huyện Thường Xuân bắt quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ 11 túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng dạng đá để tại góc trên gờ đỡ trần tôn quán cắt tóc của H; 01 cân tiểu ly màu đen; 01 túi ni lông bên trong chứa 72 túi ni lông trong suốt, H khai chất màu trắng dạng tinh thể trong các túi trên là ma túy.

Ngoài ra Nguyễn Văn H, Bùi Tuấn A và Hà Văn T còn khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/9/2017 Bùi Tuấn A và Hà Văn T rủ nhau đến quán cắt tóc của Nguyễn Văn H mua ma túy về sử dụng, T góp 200.000đ, Tuấn A góp 300.000đ, khi đến nơi Bùi Tuấn A hỏi Nguyễn Văn H “*Lâu nay có sử dụng ma túy không, còn không bán cho bọn em túi 500.000đ*” H trả lời “*Còn*” sau đó Tuấn A đưa cho Nguyễn Văn H 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), H lấy 01 gói ma túy đá đưa cho Bùi Tuấn A. Qua điều tra Nguyễn Văn H khai nguồn gốc số ma túy mà công an đã thu giữ là do một người tên Đ ở thành phố Thanh Hoá (không rõ địa chỉ cụ thể) cho Nguyễn Văn H vào ngày 11/9/2017, H đem về chia nhỏ thành các túi đem bán cho các con nghiện để lấy tiền.

Tại kết luận giám định số 2025/MT-PC54 ngày 14/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:

- Chất màu trắng dạng tinh thể đá của phong bì niêm phong ký hiệu M1 (*thu được khi bắt quả tang*) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,206g (*Không thấy hai không sáu gam*), loại Methamphetamine;

- Chất màu trắng dạng tinh thể đá của phong bì niêm phong ký hiệu M2 (*thu được khi khám xét trên người của Hiếu*) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,002g (*Không thấy không không hai gam*), loại Methamphetamine;

- Chất dạng tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M3 (*thu được khi khám xét trong quán cắt tóc của Hiếu*) gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 3,145g (*Ba thấy một bốn lăm gam*), loại Methamphetamine.

Ngày 17/10/2017, Toà án nhân dân huyện Thường Xuân ban hành Quyết định trưng cầu giám định bổ sung và đến ngày 25/10/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá ban hành kết luận giám định số 2206/MT-PC54, kết luận:

- Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 60,50% (*Sáu mươi phẩy năm mươi phần trăm*). Trọng lượng Methamphetamine trong 0,186g (*Không phẩy một tám sáu gam*) mẫu là: 0,112g (*Không phẩy một một hai gam*);

- Chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 63,91% (*Sáu mươi ba phẩy chín một phần trăm*). Trọng lượng Methamphetamine trong 2,828g (*Hai phẩy tám hai tám gam*) mẫu là: 1,807g (*Một phẩy tám không bảy gam*);

Tại bản cáo trạng số 27/VKS-CT ngày 10/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố Nguyễn Văn H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; Đề nghị tịch thu và tiêu huỷ vật chứng của vụ án là ma túy và 01 túi ni lông, bên trong chứa 72 túi ni lông trong suốt; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 900.000đ.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định được khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/9/2017, tại quán cắt tóc của Nguyễn Văn H, sinh năm 1991, ở thôn T, xã T, huyện Thường Xuân, Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá bắt quả tang Nguyễn Văn H đang bán trái phép chất ma túy cho Bùi Tuấn A và Hà Văn T, thu giữ trên người Nguyễn Văn H 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng), thu giữ trong túi quần của H 02 túi ni lông bên trong có chất màu trắng dạng tinh thể và thu trên người Bùi Tuấn A 01 gói nhỏ bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể đá H vừa mới bán cho Bùi Tuấn A, H khai đó là ma túy, qua đấu tranh H khai nhận nguồn gốc số ma túy mà công an đã thu giữ là do một người tên Đ, ở thành phố Thanh Hoá (không rõ địa chỉ cụ thể) cho Nguyễn Văn H vào ngày 11/9/2017, H đem về chia nhỏ thành các túi, bán cho các con nghiện để lấy tiền, khi H đang bán ma túy thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án cũng như lời khai trước đây mà bị cáo đã

khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra Nguyễn Văn H, Bùi Tuấn A và Hà Văn T còn khai nhận trước đó khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/9/2017, Bùi Tuấn A và Hà Văn T rủ nhau đến quán cắt tóc của Nguyễn Văn H mua ma túy về sử dụng, T góp 200.000đ, Tuấn A góp 300.000đ và được Nguyễn Văn H bán cho 01 gói ma túy đá giá 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*), T và Tuấn A đã sử dụng hết, điều này chứng tỏ H đã hai lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy.

Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng. Các tội phạm về ma túy đang là vấn nạn trong đời sống xã hội, ma túy làm tha hoá về mặt đạo đức và lối sống của một bộ phận không nhỏ tầng lớp thanh thiếu niên, làm gia tăng tình hình tội phạm và các loại tệ nạn khác. Ma túy cũng là một trong những nguyên nhân gây lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ con người và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung. Hành vi mua bán trái phép tổng trọng lượng 3,353g (*Ba phẩy ba năm ba gam*) ma túy. Loại Methamphetamine với hàm lượng theo kết luận giám định bổ sung số vật chứng còn lại sau giám định, M1 là 60,50%, trọng lượng Methamphetamine trong 0,186 gam, mẫu là 0,112 gam và 63,91%, trọng lượng Methamphetamine trong 2,828 gam, mẫu là 1,807 gam của Nguyễn Văn H là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Mặc dù bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật hai lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là chính xác.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Nguyễn Văn H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật yên tâm cải tạo, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có

điều kiện cải tạo thành người công dân tốt. Áp dụng Điều 228 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (Một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành chứa mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy;

- 01 (Một) túi ni lông, bên trong đựng 72 túi ni lông trong suốt là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy;

- Số tiền 400.000đ Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang và số tiền 500.000đ bị cáo tự nguyện giao nộp theo biên lai thu tiền số 003268 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 19/10/2017 là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với các vật chứng khác Cơ quan điều tra đã xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Nguyễn Văn H

Phạm tội:

“Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Văn H** 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành án kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/9/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành chứa mẫu vật hoàn trả lại sau giám định hàm lượng và 01 (Một) túi ni lông, bên trong đựng 72 túi ni lông trong suốt;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*).

Các vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thường Xuân - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 13/10/2017; Biên bản về việc tiếp nhận vật chứng sau giám định hàm lượng giữa Toà

án nhân dân huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 25/10/2017 và theo biên lai thu tiền số 003268 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 19/10/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, lưu động sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/11/2017.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Công an huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS Thường Xuân;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

Lê Xuân Tuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Tuyên